

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2020/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 21 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 296/2019/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1998

Địa chỉ: thôn Nội Thôn, xã Vân Tảo, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc L, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Kỳ Dương, xã Chương Dương, huyện Thường Tín, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 296/2019/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Phạm Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Phạm Ngọc L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng chị D đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012142 ngày 27/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín. Trả lại chị D 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết Nhung